

Bản án số: 04/2019/HSST

Ngày 12/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa Ông Cầm Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Công Thành và Bà Đinh Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Viên - Thư ký TAND huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông Hà Văn Thiều, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 12/3/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST- HS ngày 21/02/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 27/02/2019 đối với bị cáo Mùa A S, sinh 01/01/1980 tại huyện B; nơi cư trú bản L, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; đảng phái đoàn thể: không. Trình độ học vấn 01/12. Con ông Mùa A V, con bà Sông Thị M; vợ Hạng Thị B và có 03 con. Tiền án: không; tiền sự: tháng 12/2017 bị UBND xã H áp dụng biện pháp giáo dục cải tạo tại xã. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2018 cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

-Người phiên dịch cho bị cáo mùa A S là ông Thào A C, địa chỉ: VB, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 0giờ 20 phút ngày 21/12/2018 tổ công tác Công an xã L, phối hợp với Công an xã H, huyện B phát hiện và bắt quả tang Mùa A S có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 lọ nhựa hình trụ màu đỏ, bên trong có 01 gói chất bột màu trắng ngà là Heroine và 01 gói chất bột màu hồng nghi là hồng phiến được niêm phong lại. Cùng ngày cơ quan CSĐT Công an huyện, VKSND huyện B phối hợp với công an tỉnh Sơn La và người bị bắt tiến hành mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu vật gửi giám định. Qua cân tịch 02 gói ma túy thu giữ của Mùa A S có khối lượng 0,5394gam, lấy toàn bộ gửi giám định ký hiệu M1.

Tại bản kết luận giám định số: 149/KL- MT ngày 26/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- *Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5394gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,5394gam* loại Heroine và Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Mùa A S, khai nhận ngày 19/12/2018 trong lúc đi làm tại xã H, S gặp và mua 01 gói ma túy với 01 người Mông không biết tên, địa chỉ giá 100.000đ về để sử dụng. Đến ngày 20/12/2018 S đi đến khu rừng thuộc bản H lấy củi có mang theo số ma túy mua được để sử dụng, trên đường quay về nhà do trời tối và mệt nên S nằm nghỉ tại đường mòn, khi tổ tuần tra công an đi tuần tra thì phát hiện và bắt quả tang thu cùng vật chứng nói trên.

Ngày 18/02/2019 VKSND huyện B, tỉnh Sơn La có bản cáo trạng số: 05/CT-VKSBY truy tố Mùa A S theo điểm c khoản 1 Điều 249BLHS về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Mùa A S từ 18-24 tháng tù.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư ban đầu, 01 lọ nhựa hình trụ và 01 mảnh nilon màu đỏ, đã niêm phong trong phong bì thư.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với 01 người đàn ông dân tộc Mông mà bị cáo khai đã bán ma túy cho nhưng không biết tên địa chỉ người đó ở đâu. Do đó cơ quan điều tra công an huyện B không có căn cứ để điều tra xác minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[-] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong BLTTHS và bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[-] Tại phiên tòa bị cáo Mùa A S, khai nhận do bị cáo nghiện ma túy nên ngày 19/12/2018 mua 01 gói ma túy về sử dụng, đến ngày 21/12/2018 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

c, Heroine; Methamphetamine.. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam;

Ngoài ra tại khoản 5 Điều 249 BLHS còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ..tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[-] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, nó xâm phạm trực tiếp đến khách thể thuộc quyền quản lý đặc biệt của nhà nước, bị cáo bất chấp pháp luật và dư luận xã hội lên án, dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh tại:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 0h30' ngày 21/12/2018 và biên bản mở niêm phong cần tịch vật chứng hồi 20h cùng ngày của Công an huyện B;

- Kết luận giám định số: 149 ngày 26/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La cũng như các bản khai của bị cáo và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó đủ căn cứ kết tội bị cáo Mùa A S, phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[-] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[-] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng: ngày 05/12/2017 bị UBND xã H, huyện B, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính cho giáo dục tại xã 03 tháng do nghiện ma túy, sau khi chấp hành xong đúng ra bị cáo phải biết ăn năn hối cải, biết sửa chữa sai lầm để vươn lên, nhưng ngược lại còn tái nghiện trở lại và phạm tội. Khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, cần xem xét áp dụng cho bị cáo phần nào. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, người nghiện ma túy do đó HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội trong khoảng thời gian nhất định đủ để bị cáo cải tạo, giáo dục sớm trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

* *Về vật chứng vụ án:* Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư, 01 lọ nhựa hình trụ và 01 mảnh nilon màu đỏ là những vật dụng chứa đựng ma túy khi bị bắt, không có giá trị sử dụng.

* *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo có không có tài sản gì, nên không áp dụng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên kiểm sát xét xử đề nghị HĐXX áp dụng các điểm khoản nêu trên để xử phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng vụ án. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là hoàn toàn có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

* *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Mùa A S, thuộc hộ nghèo theo quyết định số: 285/GCN-HN.HCN ngày 27/02/2018 của UBND xã H, huyện B, tỉnh Sơn La, cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định chung của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Mùa A S, phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Mùa A S 18 (mười tám) tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2018.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì, 01 mảnh nilon gói ma túy và 01 lọ nhựa hình trụ, tất cả đựng trong phong bì thư đã được niêm phong.

3. Hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí. Miễn nộp toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Mùa A S.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS B;
- CA huyện B;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Cầm Văn Thăm